

Bản án số: 08/2021/HS-PT-CTN

Ngày: 11-10-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Văn Chấn.

*Các Thẩm phán:*

1. Ông Phạm Tấn Tài;
2. Ông Hoàng Ngọc Linh.

**- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Chu Xuân Tùng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/TLPT-HS-CTN ngày 26 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Lê Tấn M do có kháng cáo của bị cáo Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 10/2021/QĐXXPT-HS-CTN ngày 27/9/2021.

Bị cáo kháng cáo:

**Lê Tấn M**, sinh ngày 09/02/2000; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp P, xã PT, huyện P, tỉnh An Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Cha: Lê Văn N; Mẹ: Nguyễn Thị Thùy Tr; Vợ, con: Không;

- Tiền án, tiền sự: Không;
- Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/01/2021 đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* *Bị hại:* Lê Phạm Yên Tr, sinh ngày 15/10/2008; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã PH, huyện P, tỉnh An Giang;

Tạm trú: Xã L, huyện B, tỉnh Long An;

\* *Đại diện hợp pháp của bị hại:* Lê Văn M1, sinh năm 1973; (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp H, xã PH, huyện P, tỉnh An Giang;

Tạm trú: Xã L, huyện B, tỉnh Long An;

\* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Bà Văng Thị V – Trợ giúp viên pháp lý; (có mặt)

Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang - Số 8 Lý Thường Kiệt, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10 năm 2020, Lê Tấn M, sinh ngày 09-02-2000 và Lê Phạm Yến Tr, sinh ngày 15-10-2008 quen biết nhau qua mạng xã hội (Zalo) nên thường xuyên nhắn tin qua lại và phát sinh tình cảm yêu đương. Do Tr chỉ thấy hình của Tấn M trên mạng xã hội nên nhân dịp về xã PH, Tr chủ động gọi điện, nhắn tin hẹn với Tấn M về huyện P gặp mặt nhau. Sáng ngày 23-01-2021, Tr cùng cha ruột là ông Lê Văn M1 và em ruột là Lê Phan Vũ D từ tỉnh Long An về dự đám giỗ tại nhà nội của Tr thuộc Ấp H, xã PH, huyện P, tỉnh An Giang. Đến nơi, Tr nhắn tin gửi định vị địa chỉ qua mạng xã hội và hẹn Tấn M đến xã PH để chờ Tr đi chơi. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Tấn M điều khiển xe mô tô biển số 67K1 - 594.78 đến rước Tr tại xã PH, huyện P. Ngay sau đó, Tấn M điều khiển xe mô tô chở Tr đến nhà của chị ruột của Tấn M là chị Lê Thị R tại ấp Phú Trung, xã PT để giới thiệu với chị R về Tr là bạn gái của Tấn M. Sau đó vài phút, Tấn M chở Tr về nhà của Tấn M tại ấp P, xã PT và chở Tr đi chơi, ăn, uống tại thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Tấn M định chở Tr về lại xã PH vì sợ gia đình Tr lo lắng nhưng Tr không chịu về và muốn ở lại cùng với Tấn M. Thấy Tr muốn ở lại, không có quần áo thay nên Tấn M đi mượn 01 bộ quần áo của chị Riêng về cho Tr mặc. Trong khoảng thời gian từ ngày 23-01 đến ngày 26-01-2021, chỉ có Tấn M và Tr ở chung nhà. Khi đó, khoảng 22 giờ 00 phút ngày 23-01-2021, 01 giờ sáng ngày 24-01-2021 và 15 giờ 00 phút ngày 25-01-2021, Tấn M đã 03 lần quan hệ tình dục với Tr tại phòng ngủ của Minh.

Kể từ ngày Tr bỏ nhà đi với Tấn M, người thân của Tr có tìm kiếm nhưng không biết Tr ở đâu. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 27-01-2021, sau khi định vị biết Tr đang ở khu vực xã PT nên chị ruột của Tr là chị Lê Thị Yến N nói lại cho ông Lê Văn M1 biết và trình báo Công an xã PT. Qua xác minh, Công an xã PT biết được Tr đang ở tại nhà của Tấn M nên triệu tập Tấn M và Tr về trụ sở Công an xã. Tại đây, Tấn M đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên Công an xã PT lập biên bản và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P xử lý theo thẩm quyền.

Theo Giấy chứng nhận thương tích ngày 27-01-2021 của Trung tâm Y tế huyện P, ghi nhận tình trạng thương tích lúc ra viện của Lê Phan Yến Tr như sau: Bé tỉnh, âm hộ không vết trầy xước, màng trinh dẫn rộng, có vết rách cũ vị trí 03 giờ và 09 giờ (đang có kinh ngày thứ 4). Kết quả cận lâm sàng: Siêu âm không phát hiện bệnh lý; soi tươi không thấy tinh trùng.

Tại Kết luận giám định pháp y về tình dục số 35/21/TgT ngày 27-01-2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang đối với Lê Phan Yến Tr, xác định: Màng trinh dẫn rộng, rách cũ vị trí 03 giờ, 09 giờ; Không thương tích tồn tại. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 00%.

Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 929/C09B ngày 29-01-2021 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: Quá trình khám lâm sàng và kết quả cận lâm sàng, xác định tại thời điểm giám định (tháng 01/2021) thì Lê Phan Yến Tr có độ tuổi từ 14 năm 03 tháng đến 14 năm 09 tháng.

Ngày 02-02-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam đối với Lê Tấn M để điều tra, xử lý.

Lời khai của bị hại Lê Phan Yến Tr trong giai đoạn điều tra phù hợp nội dung vụ án. Tr giới thiệu với Tấn M là Tr đủ 18 tuổi, tên là Tạ Linh Nhi đang học lớp 12 tại tỉnh Long An. Việc Tr giới thiệu như vậy để Tấn M yêu Tr. Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 23-01-2021, do có hẹn trước với Tấn M nên Tr được Tấn M rước chở đi chơi, ăn, uống tại thị xã Tân Châu. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Tr về nhà ở cùng nhà với Tấn M đến khoảng 22 giờ 00 phút, Tr và Tấn M ôm hôn nhau và Tấn M đã quan hệ tình dục với Tr tại phòng ngủ của Tấn M. Kế tiếp, khoảng 01 giờ sáng ngày 24-01-2021, Tr và Tấn M lại ôm hôn nhau, Tấn M quan hệ tình dục lần thứ hai với Tr tại phòng ngủ của Tấn M. Đến khoảng 15 giờ ngày 25-01-2021, Tấn M và Tr nằm cùng nhau tại phòng ngủ của Tấn M và cả hai quan hệ tình dục lần thứ ba. Tr tự nguyện sống như vợ chồng với Tấn M nên không yêu cầu xử lý hành vi của Tấn M và cũng không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác.

Lời khai của ông Lê Văn M1 đại diện của bị hại Lê Phan Yến Tr trong giai đoạn điều tra phù hợp nội dung vụ án. Khoảng 04 giờ sáng ngày 23-01-2021, ông Minh chở Tr và đưa con trai từ tỉnh Long An về nhà tại Ấp H, xã PH, huyện P để dự đám giỗ của cha ruột ông M1. Khoảng 12 giờ cùng ngày, ông M1 đi rước người chị ở huyện Châu Phú. Sau đó, ông M1 có liên lạc Tr bằng điện thoại có đồ chuông nhưng không thấy Tr nghe máy. Ông M1 liên lạc N là con ruột của ông M1 và là chị ruột của Tr thì được biết Tr đang ở xã PT, huyện P. Qua vụ việc xảy ra, ông M1 đã nhận tiền hỗ trợ của ông N về tổn thất tinh thần cho Tr là 30.000.000 đồng. Ông M1 có làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với Tấn M và yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Tấn M.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại tại phiên tòa:

Việc xử lý hình sự đối với hành vi của bị cáo là cần thiết, bị hại và gia đình của bị hại có xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử có hình phạt đối với bị cáo đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

Lời khai của người có quyền lợi liên quan ông Lê Văn N tại phiên tòa và trong giai đoạn điều tra: Thời điểm xảy ra vụ việc thì ông N không có ở nhà do đi theo ghe chở lúa thuê. Sau khi biết vụ việc của Tấn M gây ra đối với Tr thì ông N đã hỗ trợ, bồi thường chi phí tổn thất tinh thần với số tiền 30.000.000 đồng cho Tr theo yêu cầu của gia đình Tr. Ông N không ý kiến, yêu cầu gì khác.

Cáo trạng số 18/CT-VKS-PT ngày 28 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Lê Tấn M về tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Tấn M mức hình phạt từ 03 năm tù đến 04 năm tù về tội giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2021/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh An Giang, quyết định: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Tấn M 03 (ba) năm tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù kể từ ngày 27-01-2021.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý các vật chứng khác, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/7/2021 bị cáo Lê Tấn M kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Tấn M khai nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt để về lao động phụ giúp gia đình; do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo tác động gia đình tiếp tục hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng ngoài số tiền 30.000.000 đồng đã bồi thường trước đó và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt ngày 15/7/2021.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Tấn M có nội dung yêu cầu rõ ràng, gửi trong hạn luật định, nên đủ cơ sở chấp nhận xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, cấp sơ thẩm chưa xem xét tình tiết tại Công an xã PT, huyện P vào ngày 27/01/2021 bị cáo Lê Tấn M đã tự khai những lần phạm tội trước đó. Hơn nữa trong quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo tác động gia đình hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng ngoài số tiền 30.000.000 đồng đã bồi thường

trước đó và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt ngày 15/7/2021. Do vậy đề nghị hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, có thể giảm cho bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Tấn M nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo M khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Lê Tấn M về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” theo điểm a khoản 2 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. (3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm: a) Phạm tội 02 lần trở lên).

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Tấn M thì thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù trong vụ án này bị hại Lê Phạm Yến Tr giới thiệu với bị cáo là đã đủ 18 tuổi, tên là Tạ Linh Nhi đang học lớp 12 tại tỉnh Long An nhưng bị cáo phải nhận thức được hành vi giao cấu với người chưa đủ 16 tuổi là xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, sự phát triển bình thường về thể chất, tâm sinh lý của bị hại.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến danh dự, nhân phẩm của người khác; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo với một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Lê Tấn M 03 năm tù là phù hợp, thỏa đáng, đúng pháp luật. Lẽ ra, cần giữ nguyên mức hình phạt như án sơ thẩm đã tuyên, tuy nhiên xét thấy tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú và tự khai những lần phạm tội trước, bị cáo tiếp tục tác động gia đình hỗ trợ 10.000.000

đồng và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vào ngày 15/7/2021. Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét, quyết định chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như Viện kiểm sát đề nghị.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Tấn M được Hội đồng xét xử chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Tấn M xin giảm nhẹ hình phạt.

Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm a khoản 2 Điều 145, điểm b, r, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Lê Tấn M 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Thời hạn tù kể từ ngày 27/01/2021.

Bị cáo Lê Tấn M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao TP HCM;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện P;
- TAND huyện P;
- CQCSĐT huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- PV 06 - Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Văn Chấn**